

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

Án số: 32/2018/HSST

Ngày: 12/6/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Ông Nguyễn Văn Hiến

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Ch, sinh ngày: 19/01/1987. Tại: thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Bùi Văn V1, sinh năm: 1960 và bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1963.

Hiện bố mẹ làm ruộng tại thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Có vợ: Phan Thị M, sinh năm 1990, hiện làm ruộng tại thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh TB và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012

Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4512/QĐ-XPHC ngày 31/7/2017 của Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Ch bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 04/8/2017 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đông Hưng.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Bùi Công V, sinh năm 1974; Tại thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Bùi Công V2, sinh năm 1948 và bà Bùi Thị B, sinh năm 1954

Bị cáo có vợ là Vũ Thị H1, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 Quyết định 4512/QĐ-XPHC ngày 31/7/2017 của Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Đã nộp phạt tại Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn huyện Đông Hưng.

Nhân thân: Từ năm 1993 đến năm 1995, tham gia quân đội đóng quân tại trung đoàn 952- Đảo Bạch Long Vĩ - Hải Phòng

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1- Phạm Văn Th, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn DH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

2- Bùi Mạnh H, sinh năm 1984;

3- Phạm Văn D, sinh năm 1982;

Có cùng nơi cư trú: Thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

4-Vũ Văn N, sinh năm 1983,

Nơi cư trú: Thôn KN, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình .

Có mặt anh H – Anh N, anh D, anh T vắng mặt không có lí do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/3/2018, Phạm Văn Th, sinh năm 1974, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn DH, xã ĐK, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình có gọi điện thoại di động cho Bùi Mạnh H, sinh năm 1984; Phạm Văn D, sinh năm 1982; Bùi Văn Ch, sinh năm 1987 cùng trú tại: thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH và Vũ Văn N, sinh năm 1983, trú tại: thôn KN, xã ĐK, huyện ĐH

sang nhà Th khiêng hộ cây cảnh. Sau khi khiêng cây cảnh xong Th mời mọi người ở lại ăn cơm. Trong lúc ăn cơm D nói “*Tỷ mấy anh em làm tỷ phỏm*”, N, Ch và H hiểu ý D rủ đánh bạc bằng hình thức đánh “*phỏm*” được thua bằng tiền nên không nói gì, Th có nghe thấy mọi người rủ nhau đánh bạc thì nói “*chơi tỷ rồi nghỉ đi*”. Khoảng 12 giờ cùng ngày mọi người ăn cơm xong, Th đi ngủ còn D, N, Ch và H lên gác xếp nhà Th lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân (do Th mua từ tối ngày 22/3/2018 về cho anh em trong nhà chơi vui vì gia đình Th có giỗ). Ngồi ngay lối cầu thang lên xuống là H, ngồi đối diện H là D, ngồi bên phải H là N, ngồi bên trái H là Ch. Cả hội cùng thống nhất cách chơi: Bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài được chia đều cho 04 người chơi mỗi người 09 quân, riêng người chia bài được 10 quân và được đánh trước, số quân bài còn thừa xếp chồng lên nhau và để giữa chiếu; “*cạ*” là có 02 quân bài trở lên có thể thêm 01 quân bài nữa tạo để thành “*phỏm*”; “*phỏm*” là có 03 hoặc 04 lá bài cùng số hoặc từ 03 lá bài trở lên cùng chất và có số thứ tự liên tiếp nhau; “*cháy*” là ván bài đó không có “*phỏm*” nào; “*ù*” là khi hạ “*phỏm*” không còn lá bài nào lẻ trên tay, “*ăn chót*” là người đánh quân bài lượt cuối cùng trước khi hạ phỏm bị người ngồi cạnh ăn quân bài đó; quân bài “K” tương ứng 13 điểm, quân bài “Q” tương ứng 12 điểm, quân bài “J” tương ứng 11 điểm, quân bài “A” tương ứng 01 điểm, còn các quân bài từ 2 đến 10 sẽ tương ứng số điểm. Khi chơi người được chia 10 quân bài rút 01 quân bài trên tay đánh cho người ngồi cạnh bên phải, nếu người này ăn quân bài đó để tạo thành “*phỏm*” thì phải lấy 01 quân bài trên tay đánh cho người ngồi cạnh bên phải, nếu không ăn quân bài đó thì được bốc 01 quân bài để ở dưới chiếu lên rồi lấy 01 quân bài đánh cho người ngồi cạnh bên phải, cứ đánh lần lượt như thế cho đến khi nào bốc hết số quân bài dưới chiếu. Khi kết thúc ván bài những người chơi cùng hạ “*phỏm*”. nếu có người “*ù*” thì những người còn lại phải trả cho người này 50.000 đồng; nếu không có ai “*ù*” thì sẽ tính điểm, ai ít điểm nhất sẽ về nhất và những người ít điểm thứ hai, ba, tư phải trả cho người về nhất tương ứng số tiền 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng; nếu người nào “*cháy*” thì phải trả cho người về nhất 40.000 đồng; nếu người nào bị “*ăn chót*” thì phải trả cho người “*bắt chót*” 40.000 đồng. Cả hội chơi đến khoảng 15 giờ thì có Bùi Công V, sinh ngày 17/10/1974, trú tại: thôn KH, xã ĐK, huyện ĐH đến ngồi xem, V ngồi xem được khoảng 15 phút thì vào ngồi chơi thay vị trí của D, D ngồi xem. Anh Th ở dưới nhà biết mọi người đang chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “*phỏm*” nhưng do nể nang nên đã để mặc cho mọi người chơi và không thu tiền hồ của ai. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau thì bị Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đông Kinh bắt quả tang, thu trên chiếu nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 1.870.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 điện thoại di động Iphone 5S màu đen. Kiểm tra người các đối tượng đánh bạc quản lý của Bùi Văn Ch 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã cũ; của Vũ Văn N 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động

Iphone 6S vỏ màu vàng đã cũ; của Bùi Mạnh H 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), 01 điện thoại di động Iphone 7 đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia đã cũ; của Phạm Văn D 01 điện thoại di động Vivo vỏ màu đen đã cũ, 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu vàng đã cũ, 01 điện thoại di động Viettel vỏ màu đỏ đã cũ còn Bùi Công V bỏ chạy, đến ngày 24/3/2018 Cơ quan điều tra đã triệu tập V đến Công an huyện Đông Hưng làm việc.

Quá trình đánh bạc các đối tượng khai:

- Bùi Văn Ch khai mang theo 2.000.000 đồng, lấy ra 100.000 đồng để đánh bạc còn 1.900.000 đồng cất trong ví trong túi quần để trả nợ mua cá giống và nộp tiền học cho con, không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt đang thắng nhưng không biết thắng bao nhiêu, số tiền này để trên chiếu bạc.

- Bùi Công V khai mang theo 240.000 đồng, lấy ra 40.000 đồng để đánh bạc còn 200.000 đồng cất trong ví trong túi quần để sửa xe, không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt đang thắng nhưng không biết thắng bao nhiêu, số tiền này khi bỏ chạy để lại trên chiếu bạc.

- Bùi Mạnh H mang theo 2.800.000 đồng, lấy ra 800.000 đồng để đánh bạc còn 2.000.000 đồng cất trong ví trong túi quần để đóng học cho con, không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt đang thua 400.000 đồng còn 400.000 đồng để trên chiếu bạc.

- Vũ Văn N mang theo 2.020.000 đồng, sử dụng 320.000 đồng vào việc đánh bạc, còn 1.700.000 đồng để trong ví trong túi quần để mua quà đem lên Điện Biên không sử dụng vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt thua 150.000 đồng, còn 170.000 đồng để trên chiếu bạc.

- Phạm Văn D khai mang theo 400.000 đồng, chơi thua hết 360.000 đồng còn 40.000 đồng để trên chiếu bạc.

Như vậy tổng số tiền các đối tượng đánh bạc khai sử dụng vào việc đánh bạc là: 1.660.000 đồng, tuy nhiên khi bắt quả tang số tiền thu trên chiếu bạc là 1.870.000 đồng, các đối tượng đánh bạc đều xác định số tiền này là tiền của các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: **1.870.000 đồng.**

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSĐH ngày 14/5/2018 Viện kiểm sát huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Trong giai đoạn xét xử những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Ch và Bùi Công V – Phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đó là: Bố là người có công với nhà nước được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba. Bản thân có thời gian tham gia quân đội được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với hai bị cáo.

Trong vụ án này hai bị cáo là đồng phạm tính chất và mức độ của hành vi phạm tội là ngang nhau. Song bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn.

+ Áp dụng Khoản 3 Điều 321 của bộ luật hình sự để phạt bổ sung các bị cáo.

+ Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Ch từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Phạt bổ sung: từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ

- Bị cáo V từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Phạt bổ sung: từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ .

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

- Số tiền thu trên chiếu bạc 1.870.000 đồng phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ, bộ tú lơ khơ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ch và bị cáo V đều khai nhận hành vi chơi phỏm sát phạt nhau bằng tiền. Bị cáo Ch dùng 100.000đ vào việc đánh bạc. Bị cáo V dùng 40.000đ vào việc đánh bạc. Lời khai của hai bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do Công an Đông Hưng lập hồi 16 giờ ngày 23/3/2018 với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: **1.870.000 đồng**, cùng với lời khai của những người tham gia đánh bạc như Phạm Văn Th, Bùi Mạnh H, Phạm Văn D, và Vũ Văn N. Do Bùi Văn Ch và Bùi Công V đã bị Công an huyện Đông Hưng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc theo quyết định số 4512/QĐ-XPHC và quyết định số 4516/QĐ-XPHC ngày

31/7/2017, đến ngày thực hiện hành vi đánh bạc lần này Ch và V chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên hành vi của Ch và V đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội Đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

+Tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo đều: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại Điểm i, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đó là: Bị cáo là người có công với nhà nước được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba. Bản thân có thời gian tham gia quân đội được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Ch và bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như mức án Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

+ Áp dụng Khoản 3 Điều 321 của bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ.

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

2. Xét tính chất mức độ của vụ án:

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ. Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo đánh bạc với số tiền không nhiều nhưng các bị cáo đã có tiền sự về hành vi đánh bạc nên đã phạm vào tội Đánh bạc do Bộ luật hình sự quy định.

Trong vụ án này hai bị cáo là đồng phạm, xét vai trò từng bị cáo:

Trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau, đều là người tham gia chơi bạc tuy số tiền của bị cáo V dùng vào việc đánh bạc có ít hơn nhưng vai trò của hai bị cáo là tương đương nhau. Do bị cáo V có thêm tình tiết giảm nhẹ, do đó cần áp dụng hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo Ch. Căn cứ vào tính chất mức

độ vi phạm xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cho hai bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung cần áp dụng cho hai bị cáo với mức tiền là 10.000.000đ và không khấu trừ thu nhập của hai bị cáo (vì đã áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền).

3. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Số tiền thu trên chiếu bạc 1.870.000 đồng là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ, bộ tú lơ khơ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 08 chiếc điện thoại và 5.600.000đ qua điều tra xác định các bị cáo và những người tham gia đánh bạc không dùng vào việc đánh bạc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và người tham gia chơi bạc là đúng. Do đó không cần đặt ra giải quyết trong vụ án.

Trong vụ án này có Phạm Văn Th là chủ nhà khi các bị cáo đánh bạc Th không tham gia và không thu tiền hồ. Ngoài ra còn có Bùi Mạnh H, Phạm Văn D, Vũ Văn N tham gia chơi bạc nhưng những người này không có tiền án tiền sự về tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc, gá bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là đúng.

4. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Các bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố : Bị cáo Bùi Văn Ch và Bùi Công V phạm tội “ Đánh bạc”

- Áp dụng Khoản 1 Khoản 3 Điều 321, Điều 36; Điều 17, Điều 58; Điểm i, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ch và bị cáo V. Riêng bị cáo V được áp dụng thêm Khoản 2 Điều Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch - 01(Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã ĐK nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Ch cho Ủy ban nhân dân xã Đông ĐK giám sát trong thời gian bị cáo Ch thi hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Ch có trách nhiệm kết hợp với UBND xã ĐK giám sát, giáo dục bị cáo Ch.

- Phạt bổ sung đối với Bùi Văn Ch 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Công V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã ĐK nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã ĐK giám sát trong thời gian bị cáo Ch thi hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo V có trách nhiệm kết hợp với UBND xã ĐK giám sát, giáo dục bị cáo V.

Phạt bổ sung đối với Bùi Công V 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

+ Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.870.000 đồng mà các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan dùng vào đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ bộ tú lơ khơ 52 cây.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại 08 chiếc điện thoại và 5.600.000đ cho bị cáo và người tham gia chơi bạc.

Về án phí:

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Bùi Văn Ch và Bùi Công V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày đối với người có mặt tại phiên tòa tính từ ngày xét xử sơ thẩm, đối với người vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện

- Công an huyện

- Bị cáo

-Người có QLNVLQ.

- Lưu

Bùi Tiến Hưng

